TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**22**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 324/2025/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc: Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Đồng Đạo H** – Sinh năm 1996

Căn cước công dân số: 001096003580 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/02/2022.

Nơi thường trú: Thôn C, xã Đ, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Lương Ngọc L** - Sinh năm 1996

Căn cước số: 001196004916 do Bộ C cấp ngày 15/05/2025.

Nơi thường trú: Thôn D, xã Đ, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 274/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh thì chị Lương Ngọc L và anh Đồng Đ Hưởng có 01 con chung là cháu: Đồng Minh N, sinh ngày 28/12/2017. Khi ly hôn, chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu N, anh H là người cấp dưỡng nuôi con.

2.2. Ghi nhận anh chị thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau: Anh Đồng Đ Hưởng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đồng Minh N, sinh ngày 28/12/2017.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con chung.

2.4. Quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Anh H, chị L mỗi người phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận anh H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm trăm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh H đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm

ứng án phí theo biên lai số 0072308 ngày 25/6/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh, nay được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TANDTP Hà Nội
- VKSND khu vực 7- Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 7 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan